

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHUR SÊ
TỈNH GIA LAI

Số: 36/BC-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chư Sê, ngày 02 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021

Thực hiện chương trình làm việc của Hội đồng nhân dân huyện khóa IX; Căn cứ kết quả cuộc họp liên tịch chuẩn bị các nội dung của chương trình kỳ họp thứ Mười lăm, Hội đồng nhân dân huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021 của đơn vị như sau:

I. Khái quát tình hình đơn vị:

Năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê được phân bổ 06 Thẩm phán, 05 Thư ký, 01 chức danh khác, 03 hợp đồng. Hiện tại, đơn vị có 06 Thẩm phán, 04 Thư ký, 01 chức danh khác và 02 hợp đồng lao động; so với chỉ tiêu biên chế được giao thì đơn vị hiện đang thiếu 01 thư ký và 01 hợp đồng lao động. 13/13 cán bộ, công chức, người lao động là đảng viên; 08 cán bộ, công chức nữ. Về chức danh lãnh đạo có 01 Chánh án; 02 Phó Chánh án.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường thì tình hình tội phạm và các tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại, hành chính trên địa bàn huyện có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp (So với cùng kỳ năm 2019, số lượng án thụ lý năm 2020 tăng 46 vụ, việc). Chư Sê là một huyện miền núi có phần đông dân số là đồng bào các dân tộc thiểu số, tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội phức tạp, các thế lực phản động Fulrô lưu vong luôn tìm mọi cách để xúi giục, kích động đồng bào vượt biên trái phép, do đó trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm còn gặp nhiều khó khăn.

Tình hình dịch bệnh nhất là dịch CoVid-19 diễn biến phức tạp, gây không ít khó khăn đến tiến độ giải quyết các loại án. Tuy nhiên, đơn vị xác định đây là khó khăn chung của cả hệ thống chính trị cũng như ngành Tòa án nhân dân nên luôn quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức phải tổ chức giải quyết án song song với việc thực hiện nghiêm các biện pháp phòng dịch.

Một số vị trí công tác còn kiêm nhiệm, chưa đảm bảo yêu cầu về chuyên môn như cán bộ chuyên trách văn phòng, thống kê, lưu trữ. Nên hiệu quả hoạt động ở những vị trí công việc này chưa cao, chưa khoa học.

Trong năm, đơn vị có 01 thẩm phán và 01 công chức nghỉ chế độ thai sản, 01 thẩm phán hết nhiệm kỳ đang chờ quyết định bổ nhiệm lại, 01 thư ký được cử đi học nghiệp vụ xét xử. Do đó, khối lượng và áp lực công việc 2020 rất lớn.

Cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, máy móc, trang thiết bị đã được ngành cấp từ lâu nên một số đã hư hỏng và lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ công tác chuyên môn.

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ chính trị chung của địa phương, ngay từ đầu năm 2020, lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đã chủ động xây dựng kế hoạch công tác, quán triệt cán bộ công chức trong đơn vị giữ vững lập trường, tư tưởng chính trị, xác định rõ nhiệm vụ được giao nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ xét xử, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương theo tinh thần các chủ trương, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng nhân dân huyện và ngành cấp trên đề ra.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Kết quả công tác xét xử, giải quyết các loại án:

Năm 2020, Toà án nhân dân huyện Chư Sê đã thụ lý và giải quyết 579/617 vụ, việc các loại, đạt tỉ lệ 93,84%. Trong đó:

- Hình sự: Thụ lý, giải quyết 69/69 vụ với 102/102 bị cáo;
- Dân sự: Thụ lý, giải quyết 264/269 vụ, việc;
- Hôn nhân gia đình: Thụ lý, giải quyết 225/232 vụ;
- Kinh doanh thương mại: Thụ lý, giải quyết 12/14 vụ;
- Hành chính: Thụ lý, giải quyết 0/0 vụ;
- Lao động: Thụ lý, giải quyết 0/0 vụ;
- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thụ lý, giải quyết: 09/ 09 việc.

So với năm 2019, thụ lý tăng 46 vụ, việc, giải quyết tăng 27 vụ, việc, tỉ lệ giải quyết giảm 2,83%.

Kết quả thụ lý, giải quyết đối với từng loại án và vụ, việc cụ thể như sau:

1.1. Công tác thụ lý, giải quyết án hình sự

Trong năm, thụ lý 69 vụ/102 bị cáo, đã giải quyết 69 vụ/102 bị cáo, đạt tỉ lệ 100% về số vụ và 100% về số bị cáo.

So với cùng kỳ năm 2019, thụ lý tăng 27 vụ, tăng 60 bị cáo; giải quyết tăng 27 vụ, tăng 60 bị cáo; tỉ lệ giải quyết không thay đổi.

Trong năm, đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và Công an huyện xác định 07 vụ án điểm (tăng 04 vụ so với năm 2019), tiến hành điều tra, truy tố, xét xử khẩn trương, giải quyết nhanh chóng, bảo đảm chính xác, có tác dụng giáo dục, thúc đẩy phong trào quần chúng bảo vệ an ninh chính trị, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị chung và công tác trọng tâm của địa phương.

So với năm 2019, án hình sự phát sinh trong năm 2020 tăng cả về số lượng vụ án, số bị cáo thụ lý và số vụ án đã giải quyết. Tuy nhiên, chất lượng xét xử vẫn được giữ vững, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Mức hình phạt đã tuyên tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Việc tuyên phạt án treo được thực hiện thận trọng, đảm bảo các quy định của pháp luật. Qua công tác xét xử các vụ án hình sự đã góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

1.2. Công tác thụ lý, giải quyết án dân sự

Trong năm, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 264/293 vụ, việc, đạt tỉ lệ 90,1%.

So với năm 2019, số vụ án thụ lý tăng 36 vụ, giải quyết tăng 21 vụ, tỉ lệ giải quyết giảm 4,55%.

Hiện tại đơn vị không có án quá hạn. Thủ tục tạm đình chỉ được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp chiếm tỉ lệ cao là tranh chấp về hợp đồng dân sự và tranh chấp liên quan đến đất đai.

1.3. Công tác thụ lý, giải quyết án hôn nhân gia đình

Trong năm, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 225/232 vụ, việc, đạt tỉ lệ 96,98%.

So với năm 2019, số vụ án thụ lý giảm 11 vụ, giải quyết giảm 14 vụ, tỉ lệ giải quyết giảm 1,37%.

Trong năm, đơn vị có 0,5 vụ bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

Hiện tại đơn vị không có án quá hạn. Thủ tục tạm đình chỉ được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp chiếm tỉ lệ cao là tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung và chia tài sản chung khi ly hôn.

1.4. Công tác thụ lý, giải quyết án kinh doanh thương mại

Trong năm, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 12/14 vụ án kinh doanh thương mại, đạt tỉ lệ 85,7%.

So với cùng kỳ năm 2019, số vụ án thụ lý tăng 04 vụ, giải quyết tăng 03 vụ, tỉ lệ giải quyết giảm 4,3%.

Hiện tại, đơn vị không có án quá hạn. Thủ tục tạm đình chỉ được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp chiếm tỉ lệ cao là tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng tín dụng.

1.5. Công tác giải quyết án lao động

Trong năm, đơn vị không thụ lý, giải quyết án lao động. So với năm 2019 số lượng án lao động thụ lý, giải quyết không thay đổi.

*** Đánh giá công tác giải quyết các loại án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động:**

Nhìn chung, công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động của đơn vị trong năm 2019 tiếp tục giữ được chất lượng, hiệu quả. Trong năm đơn vị đã thụ lý, giải quyết 495/539 vụ, việc về dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, đạt tỉ lệ 91,84%. So với năm 2019, thụ lý tăng 29 vụ, giải quyết tăng 10 vụ, tỉ lệ giải quyết giảm 4,43%.

Trong công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động, đơn vị đã quán triệt cán bộ Thẩm phán, Thư ký thực hiện tốt công tác hòa giải nên tỉ lệ hòa giải thành đạt mức khá cao. Trong năm, đã hòa giải thành 385/495 vụ, việc, đạt tỉ lệ **76,85%**. Kết quả đã góp phần giải quyết triệt để tranh chấp phát sinh và ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội trong nhân dân. So với năm 2019, số vụ án hòa giải thành tăng 11 vụ, tỉ lệ hòa giải thành tăng 0,68%.

So với chỉ tiêu thi đua chung thì trong công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động đơn vị đạt và vượt 6,85%.

1.6. Công tác thi hành án hành chính

Trong năm, đơn vị không thụ lý vụ án hành chính nào. So với năm 2019, số vụ thụ lý, giải quyết không thay đổi.

1.7. Công tác thi hành án hình sự

Số bị án phải ra quyết định thi hành án là 65 bị án. Tổng số quyết định thi hành án đã ban hành là 65 quyết định, đạt tỉ lệ 100%. Trong đó:

- Quyết định thi hành án phạt tù có thời hạn: 55 quyết định.
- Quyết định thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 10 quyết định.

Số bị án hiện đang được hoãn thi hành án là 02 bị án.

100% bị án đều được ra quyết định thi hành án đúng thời hạn. Công tác theo dõi, kiểm tra việc chấp hành án và xét hoãn chấp hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Các ủy thác tư pháp trong lĩnh vực thi hành án hình sự đều được đơn vị thực hiện kịp thời. Các loại sổ sách theo dõi công tác thi hành án hình sự được cập nhật thường xuyên, đầy đủ.

1.8. Công tác áp dụng biện pháp xử lý hành chính và xét giảm thời gian thử thách của án treo

- Về công tác áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Trong năm, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 09 việc/ 09 người bị áp dụng, đạt tỉ lệ 100%.

So với năm 2019, thụ lý giảm việc, giải quyết giảm 10 việc, tỉ lệ giải quyết không thay đổi.

Trong đó:

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 01 việc với 01 người bị áp dụng.

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 08 việc với 08 người bị áp dụng.

- Về công tác xét giảm thời gian thử thách của án treo: Trong năm 2020, đơn vị đã tiến hành họp xét giảm thời gian thử thách của án treo đối với 10 bị án.

1.9. Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và công bố bản án

- Trên cơ sở kế hoạch và chỉ tiêu từ đầu năm của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, năm 2020, đơn vị đã phối hợp với Viện kiểm sát tổ chức 16 phiên tòa rút kinh nghiệm, vượt chỉ tiêu do ngành giao là 10 phiên tòa, so với năm 2019 tăng 05 phiên tòa. Việc lựa chọn các vụ án và tiến hành các thủ tục để mở các phiên tòa rút kinh nghiệm thực hiện đúng hướng dẫn số 136/HĐ-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Sau các phiên tòa, có tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân. Qua đó, cùng thảo luận giải pháp nâng cao chất lượng xét xử của từng phiên tòa, đặc biệt là thủ tục tranh tụng nhằm mục đích nâng cao nghiệp vụ xét xử, đảm bảo quá trình tranh tụng tại phiên tòa theo đúng tinh thần cải cách tư pháp.

- Đã tiến hành công bố 307 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. So với năm 2019, công bố giảm 83 bản án, quyết định. Việc đăng các bản án, quyết định thực hiện đúng quy định tại Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

2. Công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo:

Công tác tiếp dân được thực hiện thường xuyên, đơn vị đã bố trí phòng tiếp dân, phân công cán bộ trực tiếp dân tất cả các ngày trong tuần để tiếp, nhận các loại đơn, thư và phân công cán bộ tham mưu lãnh đạo để giải quyết các loại đơn, thư kịp thời, đúng quy định.

Đơn vị tiếp tục thực hiện chủ trương “Kéo giảm đơn thư khiếu nại, tố cáo”, gắn công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác “Dân vận khéo” theo phương châm “Phải gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Thông qua công tác tiếp dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cũng như công tác giải quyết án, cán bộ, công chức của đơn vị đã phân tích, giải thích pháp luật đối với những nội dung mà người dân còn thắc mắc, nhờ đó đã hạn chế tối đa việc phát sinh khiếu nại, tố cáo với các hoạt động tố tụng và hành vi tố tụng của Tòa án.

Năm 2020, đơn vị cho áp dụng sáng kiến kinh nghiệm “Công tác tiếp dân, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo tại TAND huyện Chu Sê”.

Nhờ làm tốt công tác tiếp công dân, trong năm đơn vị chỉ nhận được 02 đơn thư khiếu nại về việc Tòa án trả lại đơn khởi kiện(So với năm 2019 giảm 06 đơn). Sau khi nhận đơn, lãnh đạo đơn vị đã phân công các thẩm phán có kinh nghiệm giải quyết đơn, sau khi được giải thích thấu tình, đạt lý, đương sự đã tự nguyện rút đơn khiếu nại. Do vậy, đơn vị không phải ban hành Quyết định định giải quyết khiếu nại. Thời gian giải quyết khiếu nại cũng vì thế được rút ngắn đáng kể. Các thẩm phán có điều kiện và dành nhiều thời gian hơn cho công tác giải quyết án của đơn vị.

Đặc biệt, ngay sau khi có Chỉ thị số 04/2020/CT-CA, ngày 11/6/2020 của Chánh án TANDTC v/v nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Tòa án nhân dân và Thông tư số 01/2020/TT-TANDTC ngày 18/6/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao được ban hành có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2020 quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Tòa án nhân dân; Trong cuộc họp cơ quan định kỳ hàng tháng, lãnh đạo đơn vị đã quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức trong đơn vị nội dung của các văn bản này. Yêu cầu các thẩm phán và thư ký nghiên cứu kỹ và thực hiện nghiêm túc nhằm làm tốt hơn nữa công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo tại Tòa án nhân dân huyện Chu Sê.

3. Hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân:

Đầu nhiệm kỳ, Đoàn Hội thẩm nhân dân do HĐND huyện bầu gồm 20 đồng chí, hiện nay còn 19 đồng chí, trong đó có 01 Trưởng đoàn và 01 Phó Trưởng đoàn. Đoàn Hội thẩm nhân dân đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ do Hội đồng nhân dân huyện phân công, 100% Hội thẩm nhân dân được Tòa án nhân dân huyện bố trí mời và đều tham gia xét xử; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ xét xử, các Hội thẩm nhân dân đều nhiệt tình, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, xây dựng phương pháp nghiên cứu hồ sơ vụ án và phân tích, giáo dục pháp luật hiệu quả đối với người tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Trong kỳ đơn vị đã tạo điều kiện để Đoàn Hội thẩm nhân dân tham gia 02 đợt tập huấn do Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức để tiếp cận các văn bản pháp luật mới và nâng cao chất lượng tham gia xét xử. Chế độ hỗ trợ tài liệu, trang phục và chi bồi dưỡng tham gia phiên tòa được thực hiện theo quy định.

4. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp

Thực hiện chủ trương đổi mới công tác quản lý và cải cách thủ tục hành chính tư pháp, đơn vị đã thường xuyên thực hiện việc cải cách hành chính tư pháp theo hướng công khai, khoa học và thuận lợi. Nội quy phiên tòa, các quy định về

trách nhiệm của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân, các mẫu văn bản tố tụng và các thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án đều được đơn vị niêm yết công khai trên bảng tin tại trụ sở đơn vị. Ban hành các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Niêm yết công khai đầy đủ văn bản tố tụng theo quy định. Thực hiện đúng quy định của Tòa án nhân dân tối cao về công khai bản án và tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm vượt chi tiêu được giao.

Đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả quy trình “một cửa” trong việc tiếp nhận, xử lý đơn khởi kiện của công dân. Cụ thể các Thư ký có chuyên môn, nghiệp vụ vững được lãnh đạo đơn vị phân công trực tại phòng tiếp dân các ngày trong tuần để hướng dẫn, tiếp nhận đơn khởi kiện của công dân theo quy định. Họ tên, thời gian trực, số điện thoại của cán bộ trực tiếp dân và lãnh đạo được niêm yết công khai trước phòng tiếp dân, tạo điều kiện dễ dàng khi công dân đến liên hệ để được hướng dẫn thủ tục hoặc nộp đơn khởi kiện. Kết thúc ngày làm việc, toàn bộ đơn khởi kiện được vào sổ thụ lý đơn và chuyển ngay cho lãnh đạo đơn vị để xử lý, nhờ đó đã đảm bảo thời gian, trình tự tố tụng theo quy định.

Ngay từ đầu năm lãnh đạo đơn vị đã cho rà soát và ban hành đầy đủ các quy chế hoạt động thuộc các lĩnh vực công tác của đơn vị và tổ chức thực hiện nghiêm túc như: Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công, Quy chế công tác, Quy chế tiếp công dân, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, Quyết định về việc phân công nhiệm vụ đối với Chánh án, các Phó Chánh án...

Hiện tại, 100% cán bộ, công chức của đơn vị đều sử dụng thành thạo máy vi tính và được trang bị máy vi tính có kết nối internet để làm việc, nhờ đó việc cập nhật thông tin, các tri thức cần thiết cho công tác chuyên môn đều được thực hiện dễ dàng. Các hoạt động tố tụng cũng như thủ tục hành chính tư pháp đều có sự hỗ trợ tối đa của công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và giúp việc xây dựng hồ sơ vụ án được sạch sẽ, rõ ràng, việc lưu trữ bản án, quyết định, công tác báo cáo thống kê được thực hiện nhanh chóng, thuận lợi hơn.

5. Chế độ quản lý ngân sách tài chính và công sản

Ngay từ đầu năm đơn vị đã chủ động xây dựng “Quy chế dân chủ cơ sở”, “Quy chế chi tiêu nội bộ” và “Quy chế quản lý tài sản công”, định kỳ thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động tài chính để cán bộ, công chức biết và tham gia góp ý để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách tại đơn vị. Điều đó đã giúp đơn vị đã thực hiện chế độ quản lý ngân sách tài chính được cấp và chế độ quyết toán tài chính theo đúng quy định về quản lý, sử dụng ngân sách. Cán bộ, công chức được giáo dục ý thức thực hành tiết kiệm, có trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng và giữ gìn tài sản đơn vị.

6. Công tác văn phòng, báo cáo, thống kê, tổng hợp

Mặc dù thiếu chức danh Chánh Văn phòng nhưng để thực hiện các quy định của hệ thống Tòa án nhân dân về công tác báo cáo, thống kê, đơn vị đã phân công 01 đồng chí Kế toán kiêm nhiệm thực hiện công tác báo cáo, thống kê, chịu trách nhiệm báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác các nội dung theo yêu cầu của Tòa án nhân dân và cơ quan, tổ chức khác. Cán bộ kiêm nhiệm nhưng đã nỗ lực thực hiện tốt công tác văn phòng, hành chính, tham mưu tốt các hoạt động của lãnh đạo, xây

dựng lịch xét xử, đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ xét xử, an toàn trong cơ quan, đơn vị.

Các loại sổ nghiệp vụ được lập, ghi chép, theo dõi thường xuyên, đúng quy định. Lãnh đạo đơn vị cũng đã phân công các Thư ký kiêm nhiệm theo dõi, cập nhật các loại sổ nghiệp vụ và chịu trách nhiệm trước đơn vị về công việc đã được phân công.

Công tác lưu trữ hồ sơ được thực hiện đúng quy định. Hồ sơ, tài liệu được sắp xếp khoa học để công tác tìm kiếm, tra cứu khi cần được nhanh chóng, dễ dàng, thuận tiện. Tình trạng hư hỏng hoặc thất lạc hồ sơ không xảy ra. Việc scan các tài liệu, hồ sơ đã có hiệu lực pháp luật để nhập vào phần mềm lưu trữ của hệ thống Tòa án nhân dân bước đầu cũng đã được đơn vị thực hiện theo yêu cầu.

7. Công tác góp ý xây dựng văn bản hướng dẫn, văn bản quy phạm pháp luật

Tổ chức triển khai đóng góp ý kiến đúng hạn 100% các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan chức năng khác khi có yêu cầu.

8. Công tác xây dựng Đảng, đoàn thể

Thực hiện Nghị quyết hàng năm của Chi bộ và các tổ chức đoàn thể, lãnh đạo đơn vị đã gắn hoạt động của Chi bộ, các đoàn thể với hoạt động của chính quyền, chủ động triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản về các nhiệm vụ trọng tâm của Đảng, nhà nước và hệ thống Tòa án nhân dân. Chi bộ duy trì sinh hoạt định kỳ hàng tháng, nội dung sinh hoạt đúng quy định. Công tác phát triển Đảng và công tác kiểm tra Đảng được chú trọng. Trong đó, đã thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần của Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4 và tổ chức giáo dục, vận động cán bộ, công chức, Đảng viên trong đơn vị thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh thông qua những việc làm, hành động cụ thể, thiết thực.

Cán bộ, công chức, người lao động cũng được tạo mọi điều kiện để tham gia xây dựng các Nghị quyết, các chỉ tiêu hoạt động của Chi bộ và các đoàn thể, đóng góp ý kiến kịp thời cho cán bộ, Đảng viên, đoàn viên. Đơn vị đã thực hiện trích một phần kinh phí ủng hộ cho tổ chức Đảng, đoàn thể, trong các hoạt động phát sinh đều xem xét cân đối kinh phí hỗ trợ nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Chi bộ và các đoàn thể hoạt động. Chất lượng hoạt động của Chi bộ và các đoàn thể vì thế ngày càng được nâng cao, về cơ bản đã đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của Đảng viên, cán bộ, công chức trong đơn vị.

Chi ủy chi bộ phối hợp với Chính quyền thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong tình hình mới đến toàn thể công chức, người lao động trong cơ quan nhân kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước như ngày Thành lập Đảng 3/2, ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5, ngày giải phóng Miền nam thống nhất đất nước 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5 và ngày Quốc khánh Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam 2/9, tổ chức tọa đàm kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống Tòa án nhân dân...

Tổ chức công đoàn đã phối hợp với chính quyền làm tốt công tác chăm lo đời sống và đảm bảo các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị, chế độ chính sách của nữ công chức được đặc biệt quan tâm. Thực hiện nghiêm túc Bộ luật lao động, quan tâm thường xuyên việc thực hiện chế độ chính sách tiền lương, phụ cấp, làm thêm giờ cũng như chế độ nghỉ sinh, nghỉ phép đầy đủ, kịp thời. Thường xuyên phối hợp kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Chủ động phối hợp với thủ trưởng cơ quan, tạo điều kiện cho công chức, người lao động trong đơn vị vay vốn tại các Ngân hàng tạo điều kiện cho công chức, người lao động phát triển kinh tế gia đình. Các nguồn vốn khi vay được sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu quả, trả gốc và lãi đúng thời hạn theo quy định. Tổ chức thăm hỏi, động viên công chức, người lao động ốm đau, ngày tết cổ truyền của dân tộc. Tổ chức ngày quốc tế thiếu nhi, và ngày tết trung thu cho các cháu là con của công chức, người lao động trong đơn vị. Động viên thăm hỏi, hỗ trợ kinh phí do người thân của công chức, người lao động bị mất, đau ốm.

9. Hoạt động chính trị- xã hội

Ngay từ đầu năm, lãnh đạo đơn vị và chi bộ đã chỉ đạo công chức trong đơn vị, đảng viên trong chi bộ hưởng ứng và duy trì thường xuyên việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, viết bản tự đăng ký nêu rõ những việc làm cụ thể để làm căn cứ bình xét thi đua cuối năm. Trong đó chú trọng:

Một là, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên với coi trọng khắc phục chủ nghĩa cá nhân: Trên cơ sở nhận thức đúng, nắm vững nội dung Nghị quyết, cấp ủy đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp, đánh giá đúng thực tế, nhận diện và chỉ ra những biểu hiện cụ thể ở từng cán bộ, đảng viên, bảo đảm rõ từng nội dung, hình thức, lựa chọn vấn đề trọng tâm, tránh dàn trải. Đây là một biện pháp thiết thực, hữu hiệu nhất nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Hai là, bằng hành động cụ thể, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên: Trước tiên là Học Bác ở thái độ phục vụ nhân dân. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ tòa án theo lời dạy của Bác: “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” và phải “gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Đây được xem là mục tiêu hành động xuyên suốt của tất cả cán bộ, đảng viên và cũng là căn cứ để đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Đảng viên trong Chi bộ đều đăng ký việc làm cụ thể theo nhiệm vụ được giao. Chú trọng tuyên truyền nêu gương “người tốt, việc tốt”; lấy nhân tố tích cực đẩy lùi tiêu cực; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sa sút về tư tưởng chính trị, vô trách nhiệm, vụ lợi cá nhân, vi phạm chuẩn mực đạo đức, lối sống... Đồng thời, hướng dẫn việc giám sát, đánh giá mức độ chuyển biến tiến bộ của tập thể, cá nhân. Xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh, tiết kiệm, cấp trên nêu gương cho

cấp dưới, người đứng đầu làm trước và phải thật sự mẫu mực để cho mọi người noi theo. Mặt khác, phải kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng: Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện một cách toàn diện cả tư tưởng chính trị, phẩm chất năng lực công tác, đạo đức, lối sống và kết quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao

10. Hoạt động từ thiện, xã hội

Đơn vị đã trích kinh phí đóng góp và vận động cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị tùy vào điều kiện để đóng góp các loại quỹ của Tòa án nhân dân và địa phương phát động ủng hộ như quỹ Tình nghĩa Tòa án nhân dân, quỹ vì người nghèo, quỹ ủng hộ mái ấm công đoàn, quỹ ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, quỹ đền ơn đáp nghĩa... 100% công chức, người lao động tham gia vào các hoạt động từ thiện của xã hội. Trong năm có 2 công chức tham gia hiến máu nhân đạo.

11. Đánh giá chung về công tác năm 2020

11.1. Ưu điểm:

Về cơ bản, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua trong năm 2020. Hoạt động thi đua của đơn vị đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành tốt nhiệm vụ của toàn hệ thống, bảo đảm và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ pháp chế độ XHCN, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích chính đáng của mọi công dân, tổ chức, góp phần tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chung ở địa phương.

Ngay từ đầu năm phong trào thi đua trong đơn vị đã diễn ra với khí thế sôi nổi, việc phát động, triển khai và tổ chức thực hiện phong trào thi đua được thực hiện một cách nghiêm túc. Thông qua nội dung thi đua đã đăng ký, cán bộ, công chức trong đơn vị không ngừng nỗ lực phấn đấu trong công tác để hoàn thành các nhiệm vụ được giao đồng thời tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân.

Qua phong trào thi đua, tập thể cán bộ, công chức, người lao động của đơn vị đã phát huy tinh thần thi đua yêu nước, nâng cao ý thức, trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đóng góp vào thành tích chung của đơn vị.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo TAND tỉnh Gia Lai và chính quyền địa phương, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đặc biệt là đội ngũ Thẩm phán và Thư ký Tòa án với tinh thần trách nhiệm cao đã nỗ lực đầy nhanh tiến độ giải quyết án, trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp và thiếu hụt về con người. Trong năm đơn vị không có án quá hạn luật định. Công tác thi hành án hình sự được thực thi đúng pháp luật. Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm được triển khai nghiêm túc, vượt chỉ tiêu 1 thẩm phán/1 phiên tòa/năm. Việc Công khai bản án, quyết định theo Nghị quyết 03/NQ-HĐTP được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

11.2. Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, việc tổ chức và thực hiện các phỏng trào thi đua của đơn vị vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Tỷ lệ giải quyết các loại án tuy vượt các chỉ tiêu do ngành đề ra nhưng vẫn thấp hơn năm 2019 là 2,83%.

III. Chương trình công tác năm 2021:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Nghị quyết HĐND huyện và sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai, trong năm 2021, đơn vị tiếp tục tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ sau đây:

Một là, thường xuyên tổ chức giáo dục về chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức của đơn vị, xem đây là công tác quan trọng hàng đầu trong việc định hướng tư tưởng, nhận thức cho cán bộ, công chức.

Hai là, tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác xét xử theo phương châm “2 tăng, 3 giảm, 2 không”; giải quyết các vụ án đúng thời hạn quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng án quá thời hạn tố tụng; không bỏ lọt tội phạm hoặc xét xử oan sai người vô tội; đảm bảo các quyền và lợi ích chính đáng của cá nhân, tổ chức trong quá trình tham gia tố tụng.

Ba là, tiếp tục tham gia thực hiện tốt các nội dung của Chiến lược cải cách tư pháp trong các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các hoạt động hỗ trợ tư pháp khác (như luật sư, trợ giúp pháp lý, giám định...); đảm bảo tôn trọng quyền dân chủ, công bằng; thực hiện tranh tụng công khai tại phiên tòa; tham gia triển khai thực hiện các nội dung quan trọng của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân đã có hiệu lực theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Bốn là, tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm đối với các loại vụ án dân sự, hình sự. Nhằm mục đích nâng cao nghiệp vụ xét xử, đảm bảo quá trình tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp của Nghị quyết số 49 của Trung ương Đảng.

Năm là, duy trì tốt chế độ tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đối với các loại đơn, thư khiếu nại, tố cáo. Không để xảy ra tình trạng đơn, thư tồn đọng, kéo dài dẫn đến khiếu kiện vượt cấp.

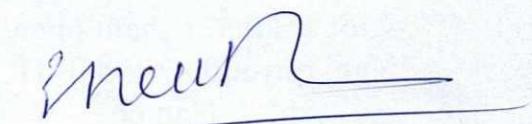
Sáu là, chuyển giao kịp thời, đúng thời hạn các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật cho các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Thi hành án dân sự để thi hành và kiểm sát theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị trong năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021 trình Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT-LT.

CHÁNH ÁN



Bùi Thị Dậu